|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **QUỐC HỘI**  Số: 23/2003/QH11 |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2003* |
|  | | |
| **NGHỊ QUYẾT**  ***Về nhà đất do nhà nước đãquản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhàđất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 1 tháng 7 năm 1991***    **QUỐC HỘI**  **NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘICHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Xét thấy, trong sự nghiệp đấu tranh giải phóngdân tộc, tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủnghĩa, Nhà nước đã ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách về quản lý nhàđất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa có liên quan đến nhà đất. Các chínhsách này xuất phát từ điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của Cách mạng trong từngthời kỳ và mang tính lịch sử, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi công cuộcxây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủnghĩa;  Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủnghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;  Theo tờ trìnhsố 1516/CP-CN ngày 05 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra của Uỷban pháp luật và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;    **QUYẾT NGHỊ:**  **Điều 1.**  Nhà nước không xem xét lại chủ trương, chínhsách và việc thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và chính sách cải tạoxã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm1991*.*  Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại nhà đất màNhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách vềquản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất.  **Điều 2.**  Nhà nước hoàn thành thủ tục pháp lý về sở hữutoàn dân đối với cấc loại nhà đất mà Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trongquá trình thực hiện các chính sách dưới đây:  1. Cải tạo nhà đất cho thuê;  2. Cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh cóliên quan trực tiếp đến nhà đất;  3. Quản lý nhà đất của các tổ chức, cá nhân(diện 2/IV) ở các tỉnh, thành phố phía Nam sau ngày giải phóng(30/4/1975);  4. Quản lý nhà đất vắng chủ;  5. Quản lý nhà đất trong từng thời điểm nhấtđịnh và nhà đất của các đoàn hội, tôn giáo;  6. Quản lý nhà đất của những người di tản,chuyển vùng hoặc ra nước ngoài.  **Điều 3**  Những trường hợp chủ sở hữu có nhà đất mà Nhà nướcđã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách về quản lýnhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất, nay thựcsự có khó khăn về nhà ở thì Nhà nước có chính sách tạo điều kiện để họ cảithiện chỗ ở.  **Điều 4**  Giao Uỷ ban thường vụ Quốc hội, căn cứ vào Nghịquyết này của Quốc hội và đề nghị của Chính phủ, quy định việc giải quyết đối vớimột số trường hợp cụ thể, bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích chínhđáng của công dân và phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước.  **Điều 5**  Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày01 tháng 7 năm 2004.  Chính phủ hướng dẫn và chỉ đạo, tổ chức thựchiện thống nhất trong cả nước, bảo đảm hoàn thành việc thực hiện Nghị quyết nàytrong thời hạn 05 năm, kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành với tinh thầnkhẩn trương và tiết kiệm.  Mặt trận Tổ quốc ViệtNam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, phổ biến rộng rãi vàvận động các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết của Quốc hội.  Quốc hội kêu gọi đồng bào trong cả nước và kiềubào ta ở nước ngoài vì lợi ích chung của toàn dân tộc, đồng tình ủng hộ và thựchiện nghiêm chỉnh Nghị quyết của Quốc hội, coi đây là sự đóng góp thiết thựcvào sự nghiệp ổn định và phát triển đất nước. | | |